

臺灣嘉義地方法院民事裁定

Tòa Án Nhân Dân Huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

QUYẾT ĐỊNH

111 年度司票字第 1244 號

Quyết định số 1244, năm 111

聲請人 謝瑞珉 住 高雄市大寮區永芳里 30 鄰進學路 2 巷 35 弄 9 號

Nguyên đơn : Se Ruây Mìn

Tru Cao Xứng Sư, Ta Lẻo Chuy, Dụng Phang Lị 30 Lẻn Chin Xỏe Lu 2 Xẻng
35 Nung 9 Hao

送達代收人:林昱村

Người phụ trách: LIN YU CHUN

住台南市北區康樂街 396 號 3 樓

Thủ nẻn sư bẻy chuy khẻng lơ chia 396 hao 3 lửa

相對人 TRAN MINH THANH 陳明城

Bị đơn : TRAN MINH THIEN

住台中市豐原區水源路 615-6 號 2 樓

Tru Thẻi Trung Sư Phẻng Doẻn Chuy Suẻy Doẻn Lu 615-6 Hao 2 Lửa

居臺中市豐原區東湳里三豐路二段 20 巷 205 弄 71 號

Chuy Thẻi Trung Sư Phẻng Doẻn Chuy Tung Nẻn Lị San Phẻng Lu O'
Toẻn 20 Xẻng 205 Nung 71 Hao

護照號碼 SO HO CHIEU : C2625202

上列當事人間聲請對本票准許強制執行事件，本院裁定如下：

Tòa án đã ra quyết định cưỡng chế đương sự với nội dung như sau

主文

Nội dung chính của phán quyết

相對人簽發如附表所示之本票金額及自附表所載利息起算日至清償日止按
周年利率 16% 計算之利息，准予強制執行。

Đương sự phải đóng tiền phạt và tiền lãi suất, kể từ ngày vay tiền cho
đến ngày thanh toán hết với mức lãi suất 16%, bắt buộc thực hiện

聲請程序費用 500 元由相對人負擔
Và đóng thêm 500 Đài tệ phí phụ trách .

理由
Đề nghị

一、本件聲請旨略以：聲請人直有相對人簽發如附表所示本票(付款地：嘉義市西區民族路 456 號)，並免除做成拒絕證書，詎到期後經提示未獲付款，源提出本票一件，聲請裁定准許強制執行等語。

Tất cả những giấy tờ ký kết hợp đồng vay tiền, và giấy tờ kèm theo , tại địa chỉ: số 456, Đường Dân Tộc, Quận Tây, Tp. Gia Nghĩa.

二、本件聲請，核與票據法第 123 條規定相符，應予准許
Điều lệ 123 qui định

三、依非訟事件法第 21 條第 2 項，民事訴訟法第 78 條裁定如主文
Tại trang 2 điều 21 , kèm theo giấy tờ 78 của điều lệ

四、如不服本裁定，應於裁定送達後 10 日內向本院提出抗告狀，並繳納抗告費用新台幣 1000 元。

Nếu thấy nội trên không đúng với sự thật. Thì trong thời gian 10 ngày , bạn có thể khởi kiện lại, và phải đóng 1000 đài tệ phí

五、發票人如主張本票係偽造、變造者，於本裁定送達後 20 日內，得對執票人向本院另提起確認之訴。發票人已提起確認之訴者，得依非訟事件法第 195 條規定聲請法院停止執行。

giấy báo của tòa trong vòng 20 thông báo cho bị đơn. Thì có thể yêu cầu thu hồi lại giấy báo của tòa án. Nếu bạn thấy không đúng sự thật Điều 195 của tòa án sẽ không có hiệu lực

中 華 民 國 1 1 1 年 0 8 月 3 0 日

臺灣嘉義地方法院嘉義簡易庭

司法事務官